

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH A**

Bản án số: 03/2019/HSST

Ngày: 09/01/2019

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH A

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Hải Y - Nghề nghiệp: Công chức tư pháp

2. Bà Nguyễn Thị Mai P - Nghề nghiệp: Công chức tư pháp

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Hồ H – Thư ký Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh A.

Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị H - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh A xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 556/2018/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 817/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình M; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày 15/03/1998

Nơi ĐKNKTT: xóm 15, xã D, huyện C, tỉnh A.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Họ và tên bố: Nguyễn Đình N - Sinh năm: 1976

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N -.Sinh năm: 1976

Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: chưa

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 10 năm 2018 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 10 phút ngày 05/10/2018, tại khu vực trước số nhà 25, đường T, thuộc khối 10, phường Q, thành phố V, tỉnh A. Tổ công tác phòng CSCĐ Công an tỉnh A phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình M đang bán trái phép cho Phan Lê C 01 gói ma túy (Ketamine), có khối lượng là 0,365 gam (không phải ba trăm sáu mươi lăm gam) với giá 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đình M khai nhận như sau:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 04/10/2018, Nguyễn Đình M gọi điện cho một người phụ nữ tên T (M không biết lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 01 gói ma túy dạng "Ke" để sử dụng. Người phụ nữ tên T đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng và hẹn gặp M tại khu vực cầu B, thành phố V để giao tiền và nhận ma túy. Sau đó, M đi đến điểm hẹn gặp và mua của T một gói ma túy dạng "Ke" gói ngoài bằng bao potylen màu trắng. Sau khi mua được ma túy, M đi về phòng trọ số 35 Nguyễn Đức C, thuộc phường B, thành phố V. Lúc này, do không có nhu cầu sử dụng gói ma túy vừa mua được nên M gọi điện lại cho người phụ nữ tên T nói muốn trả lại gói ma túy trên thì T nói M là sẽ có người gọi điện cho M để mua lại gói ma túy trên. Đến 00 giờ 10 phút ngày 05/10/2018, Phan Lê C, sinh năm 1991, trú tại khối 5, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh A gọi điện cho M hỏi mua một gói ma túy dạng "Ke" với giá 2.000.000 đồng, M nói bán với giá 2.200.000 đồng, C đồng ý và hẹn gặp M tại trước Khách sạn SG - KLiên số 25 đường T, thuộc khối 10, phường Q, thành phố V, tỉnh A. Sau đó, M bỏ gói ma túy dạng "Ke" trên vào một vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long rồi rủ Trần Thanh T, sinh năm 1998, trú tại xóm 15, xã Diên Trường, huyện D, tỉnh A đi cùng. Cả hai đi taxi đến điểm hẹn. Tại đây, M ném vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói ma túy dạng "Ke" xuống vỉa hè cách xe taxi khoảng 02 mét, sau đó qua cửa kính ô tô taxi Phan Lê C đưa cho M số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng), M cầm tiền rồi chỉ cho C vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long bên trong có gói ma túy nằm trên vỉa hè, C lại lấy vỏ bao thuốc lá trên cầm ở tay phải. Ngay lúc đó, tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh A phát hiện, kiểm tra thu giữ trong lòng bàn tay phải của Phan Lê C một vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long bên trong có một bao potylen màu trắng trong cùng có chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi quần đùi bên trái phía trước M đang mặc số tiền 2.200.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, bên trong có số thuê bao 0989443751. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Căn cứ biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại ngày 05/10/2018 và Kết luận giám định số: 1137/KL-PC09(MT) ngày 09/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Lê C và Nguyễn Đình M gửi tới giám định là ma túy (ketamine) có khối lượng là 0,365gam (không phải ba trăm sáu mươi lăm gam).

Cáo trạng số 583/CT – VKSTP ngày 22/11/2018 của VKSND thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Đình M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử : áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s,t khoản 1 điều 51, điều 54 BLHS, xử phạt Nguyễn Đình M từ 12 - 15 tháng tù. Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy tổng hợp có khối lượng 0,365gam thu giữ của Phan Lê C và Nguyễn Đình M. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình M.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000đ (Hai triệu, hai trăm ngàn đồng) thu giữ của Nguyễn Đình M hiện nộp tại kho bạc nhà nước A theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 18 tháng 10 năm 2018.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình M khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người liên quan, nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: vào khoảng 01 giờ 10 phút ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại khu vực trước số nhà 25, đường T, thuộc phường Q, thành phố V, tỉnh A, Nguyễn Đình M có hành vi bán trái phép 0,365g chất ma túy (Ketamine) với giá 2.200.000đ cho Phan Lê C nhằm mục đích kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên mà bị cáo Nguyễn Đình M thực hiện đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

[3]. Về tính chất vụ án: vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của con người và đời sống cộng đồng. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, không chịu tu chí làm ăn lương thiện, mặc dù biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng do hám lợi bất chính phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém cần xử phạt nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, quá trình sinh sống tại địa phương đã có công giúp đỡ cơ quan điều tra phá án, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh A có công văn đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Các tình tiết đó được quy định tại điểm s, t khoản 1 điều 51 BLHS.

Trong vụ án có Phan Lê C, người đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Do khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C theo quy định.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy tổng hợp có khối lượng 0,365gam thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành, cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo. Xét đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 2.200.000đ thu giữ của bị cáo. Xét đây là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s,t khoản 1 Điều 51, điều 54 BLHS, xử phạt: Nguyễn Đình M 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2018.

- Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy tổng hợp có khối lượng 0,365 gam, tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo. Số tang vật này hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo phiếu nhập kho số NK87 ngày 30/11/2018.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000đ thu giữ của bị cáo hiện nộp tại kho bạc nhà nước tỉnh A theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 18 tháng 10 năm 2018.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP V;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP V;
- Công an TP V;
- TAND tỉnh A;
- Sở tư pháp tỉnh A
- Bị cáo;
- Lưu HS .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị H

